



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN NGOC CHAU
Last Middle First
- Current Address 285/7x8 CI CÁCH MẠNG THÁNG 8 PHƯỜNG 12 - QUẬN
10 - T. PHO CHINH VIETNAM
- Date of Birth 1950 Place of Birth CHO LON
- Previous Occupation (before 1975) ĐẠI UỶ
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 1975 To 1982
3. SPONSOR'S NAME: HOANG NGOC NGUYEN
Name FALLS CHURCH, VA. 22041
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
- | Name, Address & Telephone | Relationship |
|---------------------------|----------------|
| <u>HOANG NGOC NGUYEN</u> | <u>EM RUOT</u> |
| <u>FALL CHURCH</u> | |
| <u>VA. 22041</u> | |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN NGOZ CHAU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DO THI BACH YEN		VS
NGUYEN NGOZ LINH		CON
NGUYEN NGOZ HUY		CON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

16 HONG

6. ADDITIONAL INFORMATION :

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN NGOZ CHAU
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 1950
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐
MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 285/78 CT CACH MANG THANG &
(Dia chi tai Viet-Nam) PHUONG 12 QUAN 10. TP HO CHI MINH VN
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐
If Yes (Neu co): From (Tu): 1975 To (Den): 1982
PLACE OF RE-EDUCATION: KATUM (TAY NINH) - TONG LE CHAN - SUI MAU
CAMP (Trai tu) BIEN HOA
PROFESSION (Nghe nghiep): DAU UY THU QUAN HUC CHIEN
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): KHONG
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): DAU UY THU QUAN HUC CHIEN
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): DAU UY THU QUAN HUC CHIEN
Date (nam): 1988
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
IV Number (So ho so): 1988
No (Khong): ☐
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 285/78 CACH MANG
TUNG TAM PHUONG 12 - QUAN 10, VN
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngnoi Bao tro):
HOANG NGOZ NGUYEN:
FALLS CHURCH VA. 22041
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☐ No (Khong): ☒
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): ANH RUOT
NAME & SIGNATURE: HOANG NGOZ NGUYEN Hoang Nguyen
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) 10 30 1988
DATE: 10 30 1988
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____ KILANG

6. ADDITIONAL INFORMATION :

C O N T R O L

_____ Card
_____ Doc. Request; Form
_____ Release Order
_____ Computer
_____ Form 'D'
_____ ODP/Date _____
_____ Membership; Letter 4/11/88